CHƯƠNG II:

HẠNH ĐẦU ĐÀ KHỔ HẠNH (Dhutanga-niddesa)

- Khổ hạnh để kiện toàn đức ít muốn, biết đủ

KHÁI QUÁT KHỔ HẠNH

- **(1) Ý nghĩa**
- **(2) Đặc tính**
- **(3) Thọ giới, chỉ dẫn, cấp bậc, phạm giới, lợi ích**
- **(4) Ba tánh**
- **(5) Bốn phương diện quan yếu của khổ hạnh**
- **(6) Phân loại khổ hạnh**

(1) Ý nghĩa 13 Khổ hạnh

- i. ***Phấn tảo y*** (*pamsukūla* -bụi bặm): y từ vải được tìm ở những đống rác bên đường, nghĩa địa, đống phân.
- ii. ***Ba y***: áo khoác ngoài (gồm những miếng vải chắp nối lại), thượng y và hạ y.
- iii. ***Khất thực***: thu nhặt đồ khất thực từng nhà.
- iv. ***Thứ đệ khất thực***: đi từ nhà này đến nhà khác không bỏ qua một nhà nào khoảng giữa.
- v. ***Ăn một lần***: đứng lên rồi, không ngồi xuống ăn lại.
- vi. ***Ăn bằng bát***: chỉ ăn những gì đã xin được trong bát.
- vii. ***Không ăn tàn thực***: không ăn đồ ăn sau khi đã ăn xong.
- viii. ***Ở rừng***: quen sống ở rừng.
- ix. ***Ở gốc cây***: sống dưới gốc cây.
- x-xi. ***Ở ngoài trời*** và ***ở nghĩa địa***, cũng thế.
- xii. ***Nghỉ đâu cũng được***: nghỉ ở chỗ được phân phối.
- xiii. ***Ngủ ngồi***: ngồi mà ngủ, không nằm.

(2)Đặc tánh

- Tất cả 13 khổ hạnh trên điều có đặc tính là ***ý nguyện thọ trì***.
- Luận nói: "Người thọ giới là một con người. Cái nhờ đó vị ấy thọ giới được là ***tâm*** và ***tâm sở***. Chính ý chí trong hành vi thọ giới gọi là khổ hạnh. Tất cả 13 hạnh đều có công dụng là loại trừ tham dục và hiện tướng của chúng là vô tham. Nguyên nhân gần của chúng là những đức thiểu dục... "

(3) Phương thức hành khổ hạnh

a. Thọ giới

b. Chỉ dẫn

c. Cấp bậc

d. Phạm giới

e. Lợi ích

(4) Ba tánh: thiện, bất thiện, vô ký

- 1) Không khổ hạnh nào là bất thiện
- 2) Không thể có khổ hạnh ngoài ba tánh

(5) Bốn phương diện quan yếu của khổ hạnh

- 1) Người theo khổ hạnh
- 2) Những pháp câu hữu
- 3) Những khổ hạnh (*13 khổ hạnh*)
- 4) Ai nên tu khổ hạnh nào?

1) Người theo khổ hạnh

i. ***Chỉ tu khổ hạnh***: Một người đã rũ sạch những cấu uế nhờ một khổ hạnh, nhưng không khuyên dạy kẻ khác thực hành khổ hạnh, như trưởng lão Bakkula (Bạc câu la).

ii. ***Chỉ giảng khổ hạnh***: Người bản thân chưa tẩy sạch những cấu uế, mà chỉ khuyên dạy kẻ khác tu khổ hạnh, như trưởng lão Upananda.

iii. ***Không tu cũng không giảng dạy***: Người không tu khổ hạnh cũng không dạy khổ hạnh, như đại đức Lāludāyin.

iv. ***Vừa tu và vừa dạy tu khổ hạnh***: Người vừa tu khổ hạnh vừa dạy tu khổ hạnh, như bậc tướng quân Chánh pháp là tôn giả Xá-lợi-phất.

2) Những pháp câu hữu

- Có 5 pháp câu hữu với khổ hạnh: (1) *ít muốn*, (2) *biết đủ*, (3) *viễn ly*, (4) *độc cư*, và (5) *cái có được nhờ các thiện pháp ấy*.
  - ***Ít muốn và biết đủ***: vô tham.
  - ***Độc cư và viễn ly: Viễn ly***: vô tham; ***Độc cư***: vô si.
  - "***Cái có được nhờ các thiện pháp ấy***": trí (vô si), nhờ đó một người thực hành khổ hạnh và kiên trì trong các đức tính khổ hạnh.
    - Nhờ vô tham mà một người rũ bỏ tâm tham đối với những vật bị cấm chỉ.
    - Nhờ vô si, vị ấy rũ bỏ cái vỏ lừa dối khoác ở ngoài những vật ấy để che lấp sự nguy hiểm của chúng.
    - Nhờ vô tham, vị ấy rũ bỏ đam mê khoái lạc giác quan khi sử dụng những vật dụng hợp pháp.
    - Nhờ vô si, vị ấy rũ bỏ sự say mê khổ hạnh khi thực hành khổ hạnh.

4) Ai nên tu khổ hạnh nào?

- Khổ hạnh thích hợp cho những người ***nhiều tham*** và ***si***, vì việc tu khổ hạnh vừa là một tiến trình khó khăn vừa là một sự trú ẩn trong viễn ly; tham giảm thiểu cùng với khó tiến; si giảm thiểu cùng với tinh cần trong viễn ly.
- Hoặc hạnh ở rừng và ở gốc cây thích hợp cho người ***nhiều sân***, vì sân giảm thiểu nơi một người ở những nơi không vướng vào xung đột.

(6) Phân loại khổ hạnh

- (a) Chia theo nhóm
- (b) Riêng biệt

(a) Chia theo nhóm

- i. Nhóm hai : 3 chính + 5 lẻ = 8
- ii. Nhóm bốn : Y 2, thực phẩm 5, trú xứ 5, tinh cần 1
- iii. Nhóm hai : Tứ sự (12) và tinh cần (1)
- iv. Nhóm hai : Nên tu và không nên tu
- v. Nhóm một : Tư tâm sở

(b) Riêng biệt:

- **Tỷ-kheo** : có thể đồng lúc hành đủ cả 13 khổ hạnh,
- **Tỷ-kheo-ni** : 8 (trừ 5 hạnh: *ở rừng, không ăn tàn thực, ở giữa trời, ở gốc cây*, và *ở nghĩa địa*),
- **Sa-di** : 12 (trừ *hạnh 3 y*),
- **Sa-di-ni** và **tịnh nữ** : 7 (trừ *hạnh 3 y* trong 8 hạnh của Tỷ-kheo-ni),
- **Nam, nữ cư sĩ** : 2 (*hạnh nhất tọa thực* và *hạnh ăn bằng bát*).